TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 117/2019/QĐST- HNGĐ	*Q, ngày 22 tháng 7 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 57; Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 132/2019/TLST-VDS ngày 12 tháng 7 năm 2019 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Bùi Thị S, sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: Thôn Giếng Méo, xã TA, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh

Anh Đàm Quang T, sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT: Thôn Giếng Méo, xã TA, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị S và anh Đàm Quang T đăng ký kết hôn năm 2007 tại UBND xã TA, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống đến năm 2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai người bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau; hai người đã sống ly thân. Đến nay chị Bùi Thị S và anh Đàm Quang T xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Chị Bùi Thị S và anh Đàm Quang T đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Bùi Thị S và anh Đàm Quang T có hai con chung: Đàm Quang Đ, sinh ngày 26/01/2008 và Đàm Thị Ngọc Q1, sinh ngày 24/4/2017. Nay ly hôn, hai bên thống nhất:

Anh Đàm Quang T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đàm Quang Đ, sinh ngày 26/01/2008 đến tuổi T niên (Đủ 18 tuổi).

Chị Bùi Thị S chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đàm Thị Ngọc Q1, sinh ngày 24/4/2017 đến tuổi T niên (Đủ 18 tuổi).

Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

[3] Về tài sản chung: Quá trình chung sống chị Bùi Thị S và anh Đàm Quang T không có tài sản chung,

[4] Về nợ chung: Quá trình chung sống chị Bùi Thị S và anh Đàm Quang T không có nợ chung,

[5] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị S và anh Đàm Quang T mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm lăm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng anh Đàm Quang T đã tự nguyện nộp cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 12 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị S và anh Đàm Quang T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Đàm Quang T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đàm Quang Đ, sinh ngày 26/01/2008 đến tuổi T niên (Đủ 18 tuổi).

Chị Bùi Thị S chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đàm Thị Ngọc Q1, sinh ngày 24/4/2017 đến tuổi T niên (Đủ 18 tuổi).

Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Anh Đàm Quang T, chị Bùi Thị S được quyền qua lại thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung: Không.

Về nợ chung: Không

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Đàm Quang T tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Đàm Quang T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 000.3443 ngày 12/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q- Tỉnh Quảng Ninh. Anh Đàm Quang T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND thị xã Q;*
- *Chi cục THADS thị xã Q;*
- *UBND xã TA;*
- *Lưu hồ sơ, vp.*

THẨM PHÁN

Phan Hùng